

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 24-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Sĩ
- Ông Lê Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Chỗ ở hiện nay: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; có vợ Võ Thị H, sinh năm 1975 (chết) và có 02 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 13/LC-ĐKNCT, ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Công an huyện Tam Nông.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Nguyễn Thị B, sinh năm 1952 (chết)
Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị B:

- Nguyễn Văn N, sinh năm 1959 (em ruột)

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang.

(Ông Nguyễn Văn N ủy quyền lại cho Nguyễn Thị A, sinh năm 1959; địa chỉ: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp theo giấy ủy quyền ngày 18/02/2022).

- Nguyễn Thị A, sinh năm 1959 (em ruột), *có mặt*.

Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Võ Hoàng E, sinh năm 1984, *có đơn xin vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 17/12/2021, bị cáo Nguyễn Văn T không giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66L7-6902, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave lưu thông trên đường lộ làng nông thôn (tuyến đường từ xã H – T – P), hướng xe từ xã T đi ra xã P. Khi bị cáo T điều khiển xe mô tô đến khu vực nhà bà Nguyễn Thị B thuộc ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo T phát hiện bà Nguyễn Thị B đang đi bộ từ lề phải sang lề trái hướng xe mô tô (khoảng cách bị cáo T phát hiện bà B khoảng 50 mét). Lúc này bà B chưa đi được giữa đường, bị cáo T có bóp còi xe thì bà B đứng tại chỗ không đi tiếp, bị cáo T điều khiển xe mô tô qua trái nhằm tránh bà B nhưng không xử lý kịp nên va chạm vào người bà B làm tất cả ngã xuống mặt đường.

Hậu quả vụ va chạm làm bà B chấn thương vùng đầu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa thành phố S, đến ngày 29/12/2021 thì tử vong. Riêng bị cáo T bị thương nhẹ vùng mặt điều trị tại nhà.

Vật chứng, tài liệu thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 66L7-6902, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, xe bị hư hỏng do vụ tai nạn. Xe mô tô do ông Võ Hoàng E (em rể bị cáo T) đứng tên sở hữu. Hoàng E bán xe mô tô cho bị cáo T nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 08 giờ 00, ngày 18/12/2021 tại ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, xác định: vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường lộ làng nông thôn (tuyến đường từ xã H – T – P), đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường hai chiều, không có dải phân cách, không có biển báo hiệu đường bộ, đoạn đường thẳng thông thoáng không bị hạn chế tầm nhìn, mặt đường trải nhựa rộng 3,60 mét. Chọn mép đường bên phải theo hướng xã T đi xã P làm lề chuẩn. Hiện trường có 01 vết cào không liên tục dài 8,05 mét, đầu vết

cài đo vào lề chuẩn là 2,15 mét. Qua khám nghiệm xác định điểm va chạm vào lề chuẩn là 1,40 mét.

Kết luận: lỗi là do bị cáo T điều khiển xe mô tô không làm chủ được tay lái, tránh vượt không đảm bảo an toàn nên xảy ra vụ va chạm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 47/TTh-TTPY, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị B do chấn thương sọ não nặng/ Bệnh nhân bị nhiễm Covid-19. Tại Công văn số: 110/TTPY, ngày 10/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp giải thích nguyên nhân chính dẫn đến cái chết của bà B là do chấn thương sọ não nặng.

Tại Cáo trạng số: 28/CT-VKS-TN ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra bị cáo T thừa nhận trước khi xảy ra vụ va chạm đã có sử dụng rượu cùng với bạn, tuy nhiên khi xảy ra vụ việc không kịp thời báo đến Cơ quan điều tra. Đến sáng ngày 18/12/2021 (sau 01 ngày) mới chuyển nguồn tin đến Cơ quan điều tra tiếp nhận, tiến hành khám nghiệm hiện trường nên không thu được mẫu máu của bị cáo T tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn để giám định nồng độ cồn. Ngoài ra, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng không nhập viện điều trị, không lấy được mẫu máu để xét nghiệm nồng độ cồn. Do đó, không đủ căn cứ áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là sử dụng rượu tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Tình tiết tăng nặng: Không.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện bị hại là bà Nguyễn Thị A trình bày, trong quá trình điều tra bà A yêu cầu bị cáo T bồi thường gồm chi phí điều trị, tiền người nuôi bệnh, ăn uống, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác tổng số tiền là: 34.270.000đồng. Nay bà A đã nhận đủ số tiền trên theo biên nhận tiền ngày 24/6/2022, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không tham gia tranh luận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, hiện nay bị cáo đã bồi thường đủ số tiền là 34.270.000.000 đồng cho bà A xong.

- Đại diện bị hại có bà Nguyễn Thị A trình bày: Việc bị cáo T gây tai nạn giao thông ngày 17/12/2021 làm chết chị là Nguyễn Thị B, lúc đầu bà không chứng kiến, sau khi tai nạn xảy ra bà mới hay và đưa bà B đi cấp cứu đã tử vong. Trong quá trình điều tra, bà A yêu cầu bị cáo T bồi thường tổng số tiền là 34.270.000.000 đồng gồm chi phí điều trị, tiền người nuôi bệnh, ăn uống, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác. Hiện nay, bà A đã nhận đủ số tiền trên theo biên nhận tiền ngày 24/6/2022, không yêu cầu gì thêm. Đối với bị cáo T, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo có đến thăm hỏi động viên và xin lỗi gia đình bà, đồng thời bà thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn đang nuôi người con nhỏ và vợ bị cáo mới chết nhưng vẫn cố gắng khắc phục toàn bộ hậu quả nên bà A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 18/12/2021 và Bản ảnh hiện trường của Công an huyện T; Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 18/12/2021 đối với xe mô tô biển kiểm soát số 66L7-6902 và Bản ảnh khám phương tiện của Công an huyện T; Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi ngày 29/12/2021 của Công an huyện T; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 47/TTh-TTPY ngày 30/12/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Tháp và Bản ảnh khám nghiệm tử thi; Công văn số: 110/TTPY, ngày 10/02/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Tháp giải thích nguyên nhân chính dẫn đến cái chết của bà B là do chấn thương sọ não nặng; Lời khai đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 17/12/2021, bị cáo Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66L7-6902, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, lưu thông trên đường lộ làng nông thôn hướng xe từ xã T ra xã P. Khi đến khu vực thuộc ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo T điều khiển xe mô tô không làm chủ được tay lái, tránh vượt không đảm bảo an toàn và chạm vào bà Nguyễn Thị B đang đi bộ từ lề phải sang lề trái hướng xe mô tô của bị cáo T. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị B tử vong.

Nguyên nhân, do bị cáo T điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô không làm chủ được tay lái và tránh vượt không đảm bảo an toàn nên xảy ra vụ va chạm gây tai nạn giao thông đã vi phạm Luật giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 9 và khoản 23 Điều 8 “*Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định; Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Đối với hành vi bị cáo T khai có sử dụng rượu cùng với bạn tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Tuy nhiên, khi xảy ra vụ việc tai nạn giao thông địa phương không kịp thời báo đến Cơ quan điều tra mà đến sáng ngày 18/12/2021 (sau 01 ngày) mới chuyển nguồn tin đến Cơ quan điều tra tiếp nhận, tiến hành điều tra khám nghiệm hiện trường và không thu được mẫu máu của bị cáo T tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn để giám định nồng độ cồn. Ngoài ra, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng không nhập viện điều trị và không lấy được mẫu máu để xét nghiệm nồng độ cồn nên không đủ căn cứ áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là sử dụng rượu tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự có lợi cho bị cáo là phù hợp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây mất ổn định an ninh, trật tự, an toàn giao thông ở địa phương nói riêng, tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[3] Xét thấy, một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ý thức chấp hành luật giao thông của người tham gia giao thông chưa cao, lái xe không có giấy phép lái xe theo quy định và cầu thả,... Đảng và Nhà nước đã có rất nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông, xử lý nghiêm các lỗi vi phạm của người tham gia giao thông nhằm giảm tối đa số vụ tai nạn giao thông và hậu quả do tai nạn giao thông gây ra.

Bản thân bị cáo có đủ năng lực hành vi nhận thức được điều này; tuy nhiên do cầu thả không chấp hành đúng quy định pháp luật giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô không làm chủ được tay lái và tránh vượt không đảm bảo an toàn nên đã gây ra tai nạn. Hậu quả làm chết Nguyễn Thị B. Hành vi của bị cáo thật đáng phê phán, nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặt dù hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, nhưng sau tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo được đại diện bị hại tích cực xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét về nhân thân, thì bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay không có tiền án, tiền sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, vợ bị cáo mới mất (tháng 12/2021) do bệnh ung thư máu, nên hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 01 người con nhỏ nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu trên, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật là phù hợp. Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, xét thấy bản thân bị cáo hiện nay làm thuê nên không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện bị hại là bà Nguyễn Thị A trình bày, trong quá trình điều tra bà A yêu cầu bị cáo T bồi thường gồm chi phí điều trị, tiền người nuôi bệnh, ăn uống, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác tổng số tiền là: 34.270.000đồng. Hiện nay, bà A đã nhận đủ số tiền trên theo biên nhận tiền ngày 24/6/2022, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 66L7-6902, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, xe bị hư hỏng do vụ tai nạn, xe mô tô này do ông Võ Hoàng E (em rể bị cáo T) đứng tên sở hữu. Hoàng E bán xe mô tô lại cho bị cáo T nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô trên bị cáo nhận lại xong nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, đại diện bị hại bà A có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)
Hứa Quang Thông**